

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 49/2020/HNGĐ -ST

Ngày: 29-9-2020

V/v: “Ly hôn giữa  
bà A và ông H.”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Đình Tú

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Nghi; ông Cầm Văn Nam.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Văn Dự – Thư ký Tòa án nhân dân TP. B, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Chung– Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 297/2020/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2020 về việc “ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Vũ Thị Vân A; sinh năm 1990; trú tại: Số nhà M, đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

**- Bị đơn:** Ông Nguyễn Công H; sinh năm 1988; trú tại: Số nhà M, đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

(Nguyên đơn, bị đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 07/7/2020 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Vũ Thị Vân A trình bày: Giữa nguyên đơn và bị đơn là ông Nguyễn Công H kết hôn vào ngày 09/02/2010, đăng ký kết hôn lại tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện. Trước khi kết hôn hai người có thời gian tìm hiểu khoảng 01 năm. Vợ chồng sống chung hạnh phúc được khoảng 08 năm thì phát sinh mâu thuẫn, chủ yếu là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 7/2020 đến nay không quan tâm tới nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà A yêu cầu được ly hôn với ông H

Về con chung: Bà A trình bày, bà và ông H có 02 con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2010 và Nguyễn Gia T, sinh ngày 07/3/2012. Bà A

đồng ý giao hai con chung cho ông H nuôi, vì ông H có đủ điều kiện để nuôi con nên bà không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 21/8/2020 bị đơn ông Nguyễn Công H trình bày: Ông H thống nhất với ý kiến của bà A về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung như bà A trình bày, nhưng ông cho rằng vợ chồng tuy có mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng. Ông yêu cầu Tòa án giải quyết về đoàn tụ. Về con chung ông H có nguyện vọng được nuôi hai con chung, ông đủ điều kiện nuôi con và không yêu cầu bà A cấp dưỡng. Bà A và ông H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật: Kể từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo trình tự của phiên tòa sơ thẩm quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà A, cho bà A và ông H ly hôn. Giao con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2010 và Nguyễn Gia T, sinh ngày 07/3/2012 cho ông H nuôi, bà A không phải cấp dưỡng nuôi con. Bà A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bà Vũ Thị Vân A và ông Nguyễn Công H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2]. Xác định quan hệ tranh chấp: Bà Vũ Thị Vân A có đơn xin ly hôn với ông Nguyễn Công H, do vậy căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp là Ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố B.

[3]. Áp dụng luật nội dung: Quan hệ Hôn nhân và Gia đình được xác lập năm 2010 có nội dung phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên áp dụng luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 để giải quyết.

[4]. Về quan hệ hôn nhân: Giữa bà Vũ Thị Vân A và ông Nguyễn Công H kết hôn ngày 09/02/2010, đăng ký kết hôn lại tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện. Trước khi kết hôn hai người có thời gian tìm hiểu khoảng 01 năm. Vợ chồng sống chung hạnh phúc được khoảng 08 năm thì phát sinh mâu thuẫn, chủ yếu là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 7/2020 đến nay không quan tâm

tới nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà A được ly hôn với ông H.

[5]. Về con chung: Ông H yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2010; Nguyễn Gia T, sinh ngày 07/3/2012 và không yêu cầu bà A cấp dưỡng nuôi con. Xét đây là yêu cầu chính đáng phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận, giao cháu B và cháu T cho ông H nuôi, bà A không phải cấp dưỡng nuôi con.

[6]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà A và ông H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[7]. Về án phí: bà A phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 51, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Vũ Thị Vân A và ông Nguyễn Công H.

2/ Về con chung: Giao con chung Nguyễn Gia B, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2010; Nguyễn Gia T, sinh ngày 07/3/2012 cho ông H nuôi, bà A không phải cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về án phí: Bà Vũ Thị Vân A phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí HNGĐ sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0018484 ngày 29/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

Trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

#### **Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS TP. B;
- Chi cục T.H.A.D.S.TP. B;
- UBND phường Lộc Tiến, TP. B, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trịnh Đình Tú**





